

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M L
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

=== *&*===

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

----- *&*-----

Bản án số: 172/2022/NHGD-ST

Ngày 28 /6/2022

V/v: Ly hôn giữa chị Ph và anh H

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M L- THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên Tòa: Bà Lương Thị Diệu Kim

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Kim Lan

Bà Ngô Minh Thủy

-Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Hạnh- Thẩm tra viên TAND huyện M L- thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mê Linh tham gia phiên tòa:

Bà Đỗ Thị Thùy Anh- Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 6 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện M L xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 143/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2022 về tranh chấp xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2022/QĐXX-ST ngày 13 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị **Vũ Thị Hoài Ph** – SN 1987

Trú tại: Tổ 1, thị trấn Đ, huyện B, tỉnh V P

* Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn H** – SN 1983

* Người đại diện hợp pháp cho anh Hào: Bà **Lưu Thị L** - SN 1965

Đều trú tại: Tổ 1, thị trấn C, huyện M L, Hà Nội

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh H: Ông **Nguyễn Văn Tuấn**- Trợ giúp viên pháp lý- Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 5- Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội.

(Tại phiên tòa có mặt chị Ph, ông Tuấn; bà L có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Tại Đơn khởi kiện ngày 10/5/2022, bản tự khai và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Vũ Thị Hoài Ph trình bày:*

Chị và anh Nguyễn Văn H kết hôn năm 2015, đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn C, hai bên lấy nhau tự nguyện không bị cưỡng ép. Sau khi cưới chị về nhà anh H ngay sống chung cùng gia đình chồng, hai vợ chồng hạnh phúc được 06 tháng thì

bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân vì người nhà anh H hay nói và hỏi chị sao mãi không có con, ngoài ra anh H bị câm không nói được nên cuộc sống vợ chồng ngày càng không có tình cảm, chị chán nản đã tự bỏ về nhà mẹ đẻ ở Đ, B X sinh sống và không quay về nhà anh H nữa. Mẹ anh H có gọi nhưng do đã hết tình cảm vợ chồng nên chị không về, vợ chồng chấm dứt từ đầu năm 2016 cho đến nay và không có biện pháp gì để cải thiện quan hệ vợ chồng.

Do tình cảm vợ chồng với anh H đã hết nên chị đề nghị tòa án cho được ly hôn để ổn định cuộc sống.

- Về con chung: Chị và anh H không có con chung.

Trong thời gian sống ở nhà mẹ đẻ chị đã có quan hệ tình cảm với người đàn ông khác và sinh 01 con riêng tên Nguyễn Hồng M sinh ngày 18/10/2020. Lý do khai sinh cháu M có bố là anh Nguyễn Văn H là vì chị và anh H lúc đó vẫn trong thời kỳ hôn nhân nên bắt buộc phải có tên bố cho con. Chị xác định đây là con riêng không phải con chung với anh H và đề nghị tòa án giám định ADN để xác định cháu M là con riêng của chị.

- Về tài sản chung, công sức, công nợ: Chị Ph xác định không có .

** Người đại diện hợp pháp cho bị đơn bà Lưu Thị L trình bày:*

Bà là mẹ của anh Nguyễn Văn H, lúc anh H sinh ra vẫn bình thường cho đến khi hơn 1 tuổi do bị sốt cao co giật nên anh H bị ảnh hưởng đến não do vậy anh không nói được nhưng vẫn nghe được, các vấn đề sức khỏe khác anh vẫn bình thường, vẫn nhận thức tốt. Do anh H bị câm nên bà là người đại diện hợp pháp cho con bà.

Năm 2015 anh H kết hôn với chị Ph có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn C. Cưới xong chị Ph có về làm dâu nhà bà ngay, vợ chồng sống với nhau được khoảng 6 tháng thì chị Ph bỏ đi không sinh sống nhà bà nữa, lý do tại sao bỏ đi bà không biết, không thấy hai bên đánh cãi nhau bao giờ. Đầu năm 2016 chị Ph bỏ đi, bà có gọi quay về nhưng chị không về. Nay chị Ph xin ly hôn con trai bà đề nghị tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

- Về con chung: Chị Ph, anh H không có con chung. Khi chị Ph bỏ đi lúc đó chị chưa có thai còn sau này chị sinh con với ai gia đình bà không biết. Bà khẳng định con của chị Ph không phải con chung của chị Ph anh H.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, công sức, công nợ: không có

Tại phiên tòa chị Ph vẫn giữ quan điểm xin ly hôn anh H và không đề nghị giải quyết về tài sản, công sức, công nợ. Về con đề nghị Tòa án xác định cháu Nguyễn Hồng M sinh ngày 18/10/2020 là con riêng của chị.

**Trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh H phát biểu quan điểm:*

Chị Vũ Thị Hoài Ph và anh Nguyễn Văn H trong cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, không có con, hai anh chị đã sống ly thân từ đầu năm 2016 đến nay do đó việc cho hai anh chị ly hôn là đúng quy định của pháp luật. Về con đề nghị xác định cháu Nguyễn Hồng M sinh ngày 18/10/2020 là con riêng của chị Ph; tài sản chung công sức công nợ hai anh chị đều xác định không có.

3. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M L phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về trình tự, thủ tục tại phiên toà. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng các đương sự đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Ph đối với anh H

Áp dụng Điều 51,56,88 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147,271,273 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về việc thu nộp án phí,lệ phí Tòa án.

Cho chị Vũ Thị Hoài Ph được ly hôn anh Nguyễn Văn H. Về con chung xác định cháu Nguyễn Hồng M là con riêng của chị Ph, giao cho chị Ph trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Tài sản chung, công sức, công nợ không xem xét, giải quyết.

Về án phí chị Ph phải chịu theo quy định của pháp luật. Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đ- ọc thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Vũ Thị Hoài Ph khởi kiện xin ly hôn với anh Nguyễn Văn H, đây là tranh chấp quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh H là bị đơn hiện đang cư trú tại tổ 1 thị trấn C- huyện M L- Hà Nội nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện M L theo quy định tại khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Vũ Thị Hoài Ph và anh Nguyễn Văn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện được chính quyền UBND thị trấn C- M L- Hà Nội công nhận đăng ký kết hôn, đây là hôn nhân hợp pháp.

[3] Về mâu thuẫn vợ chồng:

Theo trình bày của chị Ph, cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc, nguyên nhân do anh H bị câm, không có con. Chị thấy cuộc sống vợ chồng không có tương lai nên chị đã bỏ về nhà mẹ đẻ từ đầu năm 2016 cho đến nay.

Người đại diện hợp pháp cho anh H xác định anh H bị câm do ảnh hưởng lúc nhỏ bị ốm sốt co giật. Chị Ph đã bỏ đi khỏi nhà bà từ đầu năm 2016 cho đến nay,

gia đình bà có đến gọi nhưng chị không về, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật

Hội đồng xét xử nhận thấy chị Ph, anh H đã kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện. Anh H bị câm và không có con nên chị Ph đã bỏ đi khỏi nhà anh H từ đầu năm 2016. Điều đó chứng tỏ cuộc sống hôn nhân của hai anh chị không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, việc cho chị Ph được ly hôn anh H là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân gia đình 2014.

[4] Về con chung: không có

Trong thời gian sống ly thân chị Ph đã có sinh con với người đàn ông khác, theo kết quả xét nghiệm ADN của Trung tâm phân tích ADN và công nghệ di truyền ngày 08/6/2022 kết luận cháu Nguyễn Hồng M không phải là con của ông Nguyễn Văn H, do đó cần xác định cháu Nguyễn Hồng M sinh ngày 18/10/2020 là con riêng của chị Vũ Thị Hoài Ph là phù hợp với quy định tại Điều 88 Luật hôn nhân gia đình.

[5] Về tài sản chung, tài sản riêng, công sức, công nợ: không có

[6] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Ph phải chịu theo quy định của pháp luật. Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 51,56, 88 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về việc thu nộp án phí, lệ phí Tòa án.

Xử.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Vũ Thị Hoài Ph và anh Nguyễn Văn H

2. Con chung: Không có

Xác định cháu Nguyễn Hồng M sinh ngày 18/10/2020 là con riêng của chị Vũ Thị Hoài Ph. Giao cho chị Ph trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu M cho đến khi cháu 18 tuổi trưởng thành.

3. Về tài sản chung, tài sản riêng, công sức, công nợ: Không có

4. Về án phí ly hôn: Chị Vũ Thị Hoài Ph phải nộp 300.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0020493 ngày 20/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện M L. Chị Ph đã nộp đủ.

5. Quyền kháng cáo: Chị Ph có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Anh H, người đại diện hợp pháp của anh H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND Mê Linh
- Chi cục THA Mê Linh
- Các đ-ơng sự
- UBND TT Chi Đông
- L- u HS, VP..

Lương Thị Diệu Kim

